

Số **394** -TB/HVBCTT-ĐT

Hà Nội, ngày **9** tháng **9** năm 2026

THÔNG BÁO

về việc hết hạn thời gian học tập khóa K40 (2020 - 2024) hệ đại học chính quy và học cùng lúc hai chương trình (song bằng) tại Học viện

Căn cứ Quyết định số 3777-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 18/10/2017 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc ban hành Quy định đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ;

Quyết định số 4368-QĐ/HVBCTT-ĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc mở các lớp đại học chính quy tập trung khóa 40 (2020 – 2024) của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền thông báo về việc hết thời gian học tập và sinh viên học cùng lúc hai chương trình (song bằng) K40 hệ đại học chính quy như sau:

1. Đối tượng hết hạn học tập (có danh sách kèm theo):

- Sinh viên K40 (2020 - 2024), hệ đại học chính quy tập trung.
- Sinh viên học cùng lúc hai chương trình (song bằng) K40.

2. Thời gian hết hạn: Ngày 19 tháng 10 năm 2026

3. Lưu ý:

- Đề nghị khoa/viện, cố vấn học tập và sinh viên có tên trong danh sách rà soát, hoàn thiện kết quả học tập, điều kiện tốt nghiệp và nộp đơn xin xét tốt nghiệp theo Thông báo số 380 ngày 07 tháng 9 năm 2026 về xét tốt nghiệp các lớp đại học đợt 2 năm 2026 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

- Sau ngày 19 tháng 10 năm 2026, Học viện sẽ ra Quyết định xóa tên danh sách sinh viên hết thời gian học tập theo quy định.

Giám đốc Học viện thông báo để các khoa/viện, cố vấn học tập và sinh viên Khóa 40 biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện (b/c),
- Các đơn vị trong HV,
- Các lớp K40, SB,
- CTTĐT HV,
- Lưu VT - ĐT.



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA K40 (2020 - 2024) VÀ SINH VIÊN HỌC CÙNG LÚC HAI CHƯƠNG TRÌNH (SONG BẰNG) CHƯA TỐT NGHIỆP

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Tên lớp	Tên khoa	Chuyên ngành	Trạng thái	Ghi chú
1	2056030014	Hà Minh Đức	13/08/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	ANH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông	Ảnh báo chí	Đang học	
2	2056030025	Nguyễn Hữu Bình Minh	03/06/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	ANH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông	Ảnh báo chí	Đang học	
3	2056030040	Nguyễn Trọng Tấn	18/09/2002	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nam	ANH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông	Ảnh báo chí	Đang học	
4	2056030051	Đặng Thị Hải Yến	18/11/2002	Tỉnh Nam Định	Nữ	ANH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông	Ảnh báo chí	Đang học	
5	2056030041	Hoàng Thị Phương Thảo	30/05/2002	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	ANH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông	Ảnh báo chí	Bảo lưu	
6	2056030011	Ngô Việt Cường	27/10/2002	Tỉnh Nam Định	Nam	ANH_K41	Viện Báo chí - Truyền thông	Ảnh báo chí	Đang học	
7	2056020004	Phạm Thị Phương Anh	10/11/2002	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	BAOIN_K40	Viện Báo chí - Truyền thông	Báo in	Đang học	
8	2056020025	Bùi Thị Lê	15/01/2002	Tỉnh Nghệ An	Nữ	BAOIN_K40	Viện Báo chí - Truyền thông	Báo in	Đang học	
9	2056020047	Dư Phương Thảo	07/06/2002	Thành phố Hải Phòng	Nữ	BAOIN_K41	Viện Báo chí - Truyền thông	Báo in	Đang học	
10	2050080004	Phạm Kiều Anh	27/11/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	CNXHKH_K40	Khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Đang học	
11	2050080031	Nguyễn Quyết	05/08/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	CNXHKH_K40	Khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Đang học	
12	2050080038	Vũ Đặng Sơn Tùng	08/05/2001	Thành phố Hà Nội	Nam	CNXHKH_K40	Khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Đang học	
13	2050080039	Chu Hoàng Yến	09/02/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	CNXHKH_K40	Khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Đang học	
14	1950080037	Phạm Thị Thu Trang	23/07/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	CNXHKH_K40	Khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Đang học	
15	2050080003	Nguyễn Việt Anh	19/03/2002	Tỉnh Hưng Yên	Nam	CNXHKH_K40	Khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Bảo lưu	
16	2055360008	Vũ Duy Anh	06/05/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	CSC_K40	Khoa Chính trị học	Chính sách công	Đang học	
17	2055360024	Trương Ngọc Huyền	14/08/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	CSC_K40	Khoa Chính trị học	Chính sách công	Đang học	
18	2055360031	Nguyễn Kim Ngân	09/04/2002	Tỉnh Phú Thọ	Nữ	CSC_K40	Khoa Chính trị học	Chính sách công	Đang học	
19	2055360018	Đinh Gia Hân	26/01/2001	Thành phố Hà Nội	Nữ	CSC_K40	Khoa Chính trị học	Chính sách công	Bảo lưu	
20	2055360041	Ngô Khắc Phương	14/01/2002	Tỉnh Nam Định	Nam	CSC_K40	Khoa Chính trị học	Chính sách công	Bảo lưu	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Tên lớp	Tên khoa	Chuyên ngành	Trạng thái	Ghi chú
21	2055360052	Dương Đức Trung	03/04/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	CSC_K40	Khoa Chính trị học	Chính sách công	Bảo lưu	
22	2055310002	Bùi Hải Anh	03/02/2002	Tỉnh Phú Thọ	Nữ	CTPT_K40A1	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Đang học	
23	2055310009	Vũ Minh Châu	24/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	CTPT_K40A1	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Đang học	
24	2055310018	Đỗ An Khánh	03/04/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	CTPT_K40A1	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Đang học	
25	2055310027	Vũ Bích Ngọc	23/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	CTPT_K40A1	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Đang học	
26	2055310030	Nguyễn Thị Ánh Quyên	16/11/2002	Tỉnh Thái Bình	Nữ	CTPT_K40A1	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Đang học	
27	2055310037	Cao Trần Thanh Thúy	11/03/2002	Tỉnh Thái Bình	Nữ	CTPT_K40A1	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Đang học	
28	2055310026	Lê Xuân Nguyên Ngọc	26/10/2002	Tỉnh Thái Bình	Nữ	CTPT_K40A1	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Bảo lưu	
29	2055310034	Nguyễn Đình Thanh	06/11/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	CTPT_K40A1	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Bảo lưu	
30	2055310077	Vũ Phương Thảo	26/03/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	CTPT_K40A2	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Đang học	
31	2055310081	Đoàn Thế Trung	30/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	CTPT_K40A2	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Đang học	
32	2055310067	Hạ Cao Kim Phụng	27/06/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	CTPT_K40A2	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Bảo lưu	
33	2055310076	Đinh Phương Thảo	18/08/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	CTPT_K40A2	Khoa Chính trị học	Chính trị phát triển	Bảo lưu	
34	1951010038	Trần Thị Minh Thúy	13/08/2001	Tỉnh Phú Thọ	Nữ	CTXH_K40	Khoa Xã hội học và Phát triển	Công tác xã hội	Đang học	
35	2051010030	Lưu Diệu Linh	03/10/2002	Tỉnh Bắc Giang	Nữ	CTXH_K40	Khoa Xã hội học và Phát triển	Công tác xã hội	Đang học	
36	2055280001	Đỗ Phương Anh	04/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
37	2055280005	Phạm Quỳnh Anh	24/03/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
38	2055280007	Trần Thị Kim Anh	03/03/2002	Tỉnh Hà Nam	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
39	2055280009	Ngô Thị Ngọc Bích	08/12/2002	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
40	2055280011	Hoàng Văn Dũng	02/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
41	2055280018	Trần Hồng Hạnh	25/08/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
42	2055280026	Hà Thành Long	21/01/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
43	2055280027	Lê Thị Thanh Mai	02/01/2002	Tỉnh Ninh Bình	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Tên lớp	Tên khoa	Chuyên ngành	Trạng thái	Ghi chú
44	2055280028	Trần Thanh Mai	29/01/2002	Tỉnh Thái Bình	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
45	2055280032	Bùi Bảo Phúc	14/01/2002	Tỉnh Hải Dương	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
46	2055280033	Đàm Thị Mai Phương	02/02/2002	Tỉnh Bắc Ninh	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
47	2055280039	Nguyễn Thu Thủy	29/08/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
48	2055280040	Chu Hà Tiên	20/07/2002	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
49	2055280041	Nguyễn Hà Trang	13/09/2002	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
50	2055280043	Nguyễn Thu Trang	22/08/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
51	2055280035	Nguyễn Văn Quân	30/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	KT&QL(CLC)_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Bảo lưu	
52	2055280036	Phạm Đức Quốc	16/05/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	KT&QL(CLC)_K41	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và quản lý (Chất lượng cao)	Đang học	
53	2055290025	Hoàng Thị Thùy Linh	26/07/2002	Tỉnh Lào Cai	Nữ	KT&QL_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và Quản lý	Đang học	
54	2055290026	Nguyễn Thảo Linh	09/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	KT&QL_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và Quản lý	Đang học	
55	2055290046	Nguyễn Phương Thảo	17/03/2002	Tỉnh Bắc Ninh	Nữ	KT&QL_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế và Quản lý	Đang học	
56	2051020010	Lê Ngọc Hà	11/03/2002	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nữ	KTCT_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế chính trị	Đang học	
57	2051020029	Nguyễn Thị Minh Ngọc	04/05/2002	Tỉnh Ninh Bình	Nữ	KTCT_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế chính trị	Đang học	
58	2051020033	Phùng Hoàng Phương	21/04/2002	Tỉnh Hải Dương	Nữ	KTCT_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế chính trị	Đang học	
59	2051020005	Đỗ Mỹ Ngọc Châm	13/12/2002	Tỉnh Bắc Giang	Nữ	KTCT_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế chính trị	Bảo lưu	
60	2051020011	Trần Khánh Hạ	09/02/2002	Tỉnh Hà Nam	Nữ	KTCT_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế chính trị	Bảo lưu	
61	2051020041	Nguyễn Thị Anh Trúc	09/08/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	KTCT_K40	Khoa Kinh tế chính trị	Kinh tế chính trị	Bảo lưu	
62	1950100030	Nguyễn Kim Trung	19/05/2001	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đang học	
63	2050100008	Nguyễn Ngọc Linh Chi	20/07/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đang học	
64	2050100017	Hoàng Văn Hà	09/08/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đang học	
65	2050100025	Vũ Việt Hoàng	13/12/2002	Tỉnh Lai Châu	Nam	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đang học	
66	2050100031	Bùi Quang Khương	05/01/2002	Tỉnh Hải Dương	Nam	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đang học	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Tên lớp	Tên khoa	Chuyên ngành	Trạng thái	Ghi chú
67	2050100037	Nguyễn Thành Long	15/12/2000	Thành phố Hà Nội	Nam	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đang học	
68	2050100042	Đỗ Ngọc Nhi	18/11/2002	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đang học	
69	2050100052	Phạm Thị Thu Thảo	15/11/2001	Tỉnh Nam Định	Nữ	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đang học	
70	2050100062	Nguyễn Văn Vương	15/02/2002	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đang học	
71	2050100016	Lê Quý Đôn	07/02/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Bảo lưu	
72	2050100044	Bùi Thị Thùy Ninh	29/03/2002	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Bảo lưu	
73	2050100061	Phạm Tuấn Vũ	09/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	LSD_K40	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Bảo lưu	
74	2050100047	Trần Anh Quân	18/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	LSD_K41	Khoa Lịch sử Đảng	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Đang học	
75	2056090004	Đỗ Ngọc Anh	19/06/2002	Tỉnh Lào Cai	Nữ	MĐT(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử (chất lượng cao)	Đang học	
76	2056090010	Vũ Châu Anh	25/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	MĐT(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử (chất lượng cao)	Đang học	
77	2056090026	Nguyễn Mai Linh	16/07/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	MĐT(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử (chất lượng cao)	Đang học	
78	2056090033	Phạm Thu Nga	03/08/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	MĐT(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử (chất lượng cao)	Đang học	
79	2056090038	Nguyễn Thúy Quỳnh	06/05/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	MĐT(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử (chất lượng cao)	Đang học	
80	2056070009	Trần Quế Đức	04/02/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	MĐT_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử	Đang học	
81	2056070018	Đinh Hoàng Hào Hào	28/05/2002	Tỉnh Phú Thọ	Nam	MĐT_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử	Đang học	
82	2056070029	Phạm Thị Thùy Linh	28/09/2002	Tỉnh Ninh Bình	Nữ	MĐT_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử	Đang học	
83	2056070034	Phạm Đức Lương	10/07/2002	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	MĐT_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử	Đang học	
84	2056070035	Nguyễn Thị Yến Ly	12/09/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	MĐT_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử	Đang học	
85	2056070036	Phạm Kỳ Nam	31/07/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	MĐT_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử	Bảo lưu	
86	2056070042	Trần Thu Phương	11/07/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	MĐT_K41	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo mạng điện tử	Đang học	
87	1952010012	Nguyễn Thị Hằng	28/12/2001	Tỉnh Bắc Kạn	Nữ	NNA_K40	Khoa Ngoại Ngữ	Biên dịch ngôn ngữ Anh	Đang học	
88	2052010016	Nguyễn Phương Hà	05/07/2001	Thành phố Hà Nội	Nữ	NNA_K40	Khoa Ngoại Ngữ	Biên dịch ngôn ngữ Anh	Đang học	
89	2052010033	Đào Nguyễn Thảo My	14/05/2002	Tỉnh Lai Châu	Nữ	NNA_K40	Khoa Ngoại Ngữ	Biên dịch ngôn ngữ Anh	Đang học	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Tên lớp	Tên khoa	Chuyên ngành	Trạng thái	Ghi chú
90	2052010038	Nguyễn Trung Phong	28/08/2002	Tỉnh Lạng Sơn	Nam	NNA_K40	Khoa Ngoại Ngữ	Biên dịch ngôn ngữ Anh	Đang học	
91	2052010041	Đào Thị Diễm Quỳnh	13/09/2002	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nữ	NNA_K40	Khoa Ngoại Ngữ	Biên dịch ngôn ngữ Anh	Đang học	
92	2052010044	Nguyễn Thị Phương Thanh	30/09/2002	Tỉnh Thái Bình	Nữ	NNA_K40	Khoa Ngoại Ngữ	Biên dịch ngôn ngữ Anh	Đang học	
93	2052010048	Nguyễn Thị Thảo	11/08/2002	Tỉnh Bắc Giang	Nữ	NNA_K40	Khoa Ngoại Ngữ	Biên dịch ngôn ngữ Anh	Đang học	
94	2052010049	Phạm Thanh Thảo	15/05/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	NNA_K40	Khoa Ngoại Ngữ	Biên dịch ngôn ngữ Anh	Đang học	
95	2052010013	Bùi Cảnh Dương	24/10/2002	Tỉnh Nam Định	Nam	NNA_K40	Khoa Ngoại Ngữ	Biên dịch ngôn ngữ Anh	Bảo lưu	
96	2056040007	Lộc Văn Anh	22/03/2002	Tỉnh Lạng Sơn	Nữ	PHATTHANH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo phát thanh	Đang học	
97	2056040026	Hoàng Thị Thu Hà	17/05/2002	Tỉnh Sơn La	Nữ	PHATTHANH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo phát thanh	Đang học	
98	2056040051	Trần Phương Thảo	26/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	PHATTHANH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo phát thanh	Đang học	
99	2056040003	Đỗ Trâm Anh	24/07/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	PHATTHANH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo phát thanh	Bảo lưu	
100	2051100006	Ngô Thùy Dung	26/04/2002	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	QC_K41	Khoa Quan hệ CC&QC	Quảng cáo	Đang học	
101	2056110053	Nguyễn Ngọc Tuấn	27/02/2002	Tỉnh Quảng Ninh	Nam	QHCT&TTQT_K40	Khoa Quan hệ Quốc tế	Quan hệ chính trị và truyền thông quốc tế	Đang học	
102	2056110005	Phạm Nguyễn Công Anh	11/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QHCT&TTQT_K40	Khoa Quan hệ Quốc tế	Quan hệ chính trị và truyền thông quốc tế	Bảo lưu	
103	2056110051	Phùng Trí Trung	08/11/2001	Thành phố Hà Nội	Nam	QHCT&TTQT_K40	Khoa Quan hệ Quốc tế	Quan hệ chính trị và truyền thông quốc tế	Bảo lưu	
104	2056140012	Nguyễn Tiến Hoàng	03/06/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QHQT&TTTC(CLC)_K40	Khoa Quan hệ Quốc tế	Quan hệ quốc tế và truyền thông toàn cầu (Chất lượng cao)	Đang học	
105	2056140016	Nguyễn Vũ Hải Linh	09/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	QHQT&TTTC(CLC)_K40	Khoa Quan hệ Quốc tế	Quan hệ quốc tế và truyền thông toàn cầu (Chất lượng cao)	Bảo lưu	
106	2056140023	Đoàn Lâm Minh	26/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QHQT&TTTC(CLC)_K40	Khoa Quan hệ Quốc tế	Quan hệ quốc tế và truyền thông toàn cầu (Chất lượng cao)	Bảo lưu	
107	2056140034	Lê Thị Hà Phương	26/08/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	QHQT&TTTC(CLC)_K40	Khoa Quan hệ Quốc tế	Quan hệ quốc tế và truyền thông toàn cầu (Chất lượng cao)	Bảo lưu	
108	2056140046	Dương Đình Hải Vy	17/01/2002	Tỉnh Khánh Hòa	Nữ	QHQT&TTTC(CLC)_K40	Khoa Quan hệ Quốc tế	Quan hệ quốc tế và truyền thông toàn cầu (Chất lượng cao)	Bảo lưu	
109	2054030013	Chu Minh Đức	21/09/2000	Thành phố Hà Nội	Nam	QLC_K40	Khoa Chính trị học	Quản lý công	Đang học	
110	2054030034	Ngô Đức Mạnh	25/08/2002	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nam	QLC_K40	Khoa Chính trị học	Quản lý công	Đang học	
111	2054030057	Nguyễn Quang Trung	28/02/2002	Tỉnh Đắk Lắk	Nam	QLC_K40	Khoa Chính trị học	Quản lý công	Đang học	
112	2054030005	Đỗ Hoàng Bách	19/03/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QLC_K40	Khoa Chính trị học	Quản lý công	Bảo lưu	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Tên lớp	Tên khoa	Chuyên ngành	Trạng thái	Ghi chú
113	2054030046	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	27/04/2002	Tỉnh Nghệ An	Nữ	QLC_K40	Khoa Chính trị học	Quản lý công	Bảo lưu	
114	2054030056	Trịnh Thị Mỹ Trinh	01/07/2000	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	QLC_K40	Khoa Chính trị học	Quản lý công	Bảo lưu	
115	1755370008	Nguyễn Hà Bang	07/01/1999	Tỉnh Hưng Yên	Nam	QLHCNN_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý hành chính nhà nước	Đang học	
116	2055370013	Bùi Anh Hiếu	18/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QLHCNN_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý hành chính nhà nước	Đang học	
117	2055370001	Lã Hoài Anh	26/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	QLHCNN_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý hành chính nhà nước	Bảo lưu	
118	2055370003	Nguyễn Ngọc Anh	07/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	QLHCNN_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý hành chính nhà nước	Bảo lưu	
119	2055370059	Nguyễn Thị Thu Trang	29/07/2001	Tỉnh Thái Nguyên	Nữ	QLHCNN_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý hành chính nhà nước	Bảo lưu	
120	2055300018	Lê Đức Đạt	18/04/2002	Tỉnh Phú Thọ	Nam	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Đang học	
121	2055300020	Trần Hồng Hà	17/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Đang học	
122	2055300026	Vũ Hoàng Khiêm	29/08/2002	Tỉnh Nam Định	Nam	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Đang học	
123	2055300029	Hoàng Gia Linh	08/09/2002	Tỉnh Hòa Bình	Nữ	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Đang học	
124	2055300030	Lê Diệu Linh	19/02/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Đang học	
125	2055300035	Lê Xuân Mai	03/05/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Đang học	
126	2055300039	Trần Tuấn Nghĩa	22/08/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Đang học	
127	2055300048	Bùi Anh Quân	25/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Đang học	
128	2055300054	Nguyễn Thị Thu Trang	04/04/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Đang học	
129	2055300057	Lương Hữu Việt	23/04/2002	Tỉnh Nam Định	Nam	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Đang học	
130	1955300022	Nguyễn Thị Lan	11/03/2000	Tỉnh Lạng Sơn	Nữ	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Đang học	
131	2055300004	Mai Bảo Anh	15/02/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Bảo lưu	
132	2055300013	Trần Thế Anh	07/06/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Bảo lưu	
133	2055300022	Trần Thu Hiền	07/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Bảo lưu	
134	2055300060	Nguyễn Thúy Vy	10/11/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	QLHĐTTVH_K40	Khoa Tuyên truyền	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	Bảo lưu	
135	2055270009	Nguyễn Văn Đạt	12/11/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QLKT_K40A1	Khoa Kinh tế chính trị	Quản lý kinh tế	Đang học	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Tên lớp	Tên khoa	Chuyên ngành	Trạng thái	Ghi chú
136	2055270037	Đỗ Diệp Quỳnh	22/11/2002	Tỉnh Sơn La	Nữ	QLKT_K40A1	Khoa Kinh tế chính trị	Quản lý kinh tế	Đang học	
137	2055270051	Trần Đình Tùng	20/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QLKT_K40A1	Khoa Kinh tế chính trị	Quản lý kinh tế	Đang học	
138	2055270049	Nguyễn Hoàng Trung	10/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QLKT_K40A1	Khoa Kinh tế chính trị	Quản lý kinh tế	Bảo lưu	
139	2055270073	Phạm Thị Hoa	21/03/2002	Tỉnh Hải Dương	Nữ	QLKT_K40A2	Khoa Kinh tế chính trị	Quản lý kinh tế	Đang học	
140	2055270083	Nguyễn Đức Minh	14/11/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QLKT_K40A2	Khoa Kinh tế chính trị	Quản lý kinh tế	Bảo lưu	
141	2055270013	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	04/08/2002		Nữ	QLKT_K41	Khoa Kinh tế chính trị	Quản lý kinh tế	Đang học	
142	2055270052	Trịnh Minh Tùng	17/06/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nam	QLKT_K41	Khoa Kinh tế chính trị	Quản lý kinh tế	Đang học	
143	2055320011	Nguyễn Linh Chi	20/12/2002	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	QLXH_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý xã hội	Đang học	
144	1955320008	Lê Thị Thùy Dung	11/02/2001	Tỉnh Tuyên Quang	Nữ	QLXH_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý xã hội	Đang học	
145	2055320032	Hoàng Nam Nhật	05/11/2002	Thành phố Đà Nẵng	Nam	QLXH_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý xã hội	Đang học	
146	2055320033	Hà Uyên Nhi	21/11/2002	Tỉnh Ninh Bình	Nữ	QLXH_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý xã hội	Đang học	
147	2055320045	Ngôn Hoàng Tiệp	26/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QLXH_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý xã hội	Đang học	
148	2055320026	Nguyễn Vũ Thủy Linh	11/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	QLXH_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý xã hội	Bảo lưu	
149	2055320036	Vũ Thị Hà Phương	29/08/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	QLXH_K40	Khoa Nhà nước và Pháp luật	Quản lý xã hội	Bảo lưu	
150	2056060027	Phạm Đức Thắng	13/01/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QUAYPHIM_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Quay phim truyền hình	Đang học	
151	2056060003	Mai Trung Dũng	13/02/2002	Tỉnh Thái Bình	Nam	QUAYPHIM_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Quay phim truyền hình	Bảo lưu	
152	2056060005	Nguyễn Văn Đức	01/09/2002	Tỉnh Bắc Ninh	Nam	QUAYPHIM_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Quay phim truyền hình	Bảo lưu	
153	2056060014	Nguyễn Tùng Long	12/04/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	QUAYPHIM_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Quay phim truyền hình	Bảo lưu	
154	2056060016	Lò Đức Mạnh	23/05/2002	Tỉnh Lai Châu	Nam	QUAYPHIM_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Quay phim truyền hình	Bảo lưu	
155	2056080004	Vi Hải Anh	06/06/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TH(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo truyền hình (chất lượng cao)	Đang học	
156	2056080015	Nguyễn Minh Hiền	11/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TH(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo truyền hình (chất lượng cao)	Đang học	
157	2056080017	Vũ Thảo Hương	28/07/2002	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	TH(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo truyền hình (chất lượng cao)	Đang học	
158	2056080023	Nguyễn Phương Linh	10/01/2002	Tỉnh Nam Định	Nữ	TH(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo truyền hình (chất lượng cao)	Đang học	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Tên lớp	Tên khoa	Chuyên ngành	Trạng thái	Ghi chú
159	2056080030	Phạm Ngọc Yến My	20/07/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TH(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo truyền hình (chất lượng cao)	Đang học	
160	2056080031	Ngô Thị Hồng Nga	24/09/2002	Tỉnh Bắc Giang	Nữ	TH(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo truyền hình (chất lượng cao)	Đang học	
161	2056080039	Trần Ngọc Phương Quỳnh	22/03/2002	Thành phố Hải Phòng	Nữ	TH(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo truyền hình (chất lượng cao)	Đang học	
162	2056080045	Phạm Thị Thủy Tiên	06/05/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TH(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo truyền hình (chất lượng cao)	Đang học	
163	2056080049	Cái Vĩnh Trinh	03/01/2002	Tỉnh Sơn La	Nữ	TH(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo truyền hình (chất lượng cao)	Đang học	
164	2056080050	Nguyễn Lê Hoàng Yến	21/04/2002	Tỉnh Phú Thọ	Nữ	TH(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo truyền hình (chất lượng cao)	Đang học	
165	2056080037	Trần Hoàng Hồng Nhung	18/11/2002	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	TH(CLC)_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo truyền hình (chất lượng cao)	Bảo lưu	
166	2050010005	Trần Đặng Kỳ Anh	04/12/2002	Tỉnh Hà Giang	Nam	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
167	2050010010	Lưu Phương Bắc	12/05/2002	Tỉnh Thái Bình	Nam	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
168	2050010011	Dương Huy Bách	10/05/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
169	2050010016	Nguyễn Thanh Hằng	03/01/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
170	2050010021	Lê Thị Khánh Huyền	19/08/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
171	2050010026	Trang Hà Linh	25/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
172	2050010034	Nguyễn Khánh Phi	08/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
173	2050010037	Nguyễn Thu Phúc	24/06/2001	Tỉnh Bắc Ninh	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
174	2050010039	Đặng Bích Phượng	30/09/2002	Tỉnh Phú Thọ	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
175	2050010040	Cao Minh Quân	16/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
176	2050010045	Trần Thị Hoài Thu	11/01/2002	Tỉnh Nam Định	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
177	2050010046	Nguyễn Lâm Phương Thủy	06/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
178	2050010056	Đinh Anh Vũ	16/04/2000	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Đang học	
179	2050010001	Bùi Trần Thùy Anh	31/03/2002	Tỉnh Thái Bình	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Bảo lưu	
180	2050010031	Nguyễn Huyền Nhi	01/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Bảo lưu	
181	2050010033	Nguyễn Yến Nhi	30/11/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Bảo lưu	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Tên lớp	Tên khoa	Chuyên ngành	Trạng thái	Ghi chú
182	2050010048	Cao Thị Trang	07/12/2001	Tỉnh Bắc Ninh	Nữ	TRIET_K40	Khoa Triết học	Triết học Mác – Lênin	Bảo lưu	
183	1956050059	Lò Thị Hoàng Yến	19/08/2001	Tỉnh Điện Biên	Nữ	TRUYENHINH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo Truyền hình	Đang học	
184	2056050022	Nguyễn Thị Thu Hoài	06/09/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TRUYENHINH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo Truyền hình	Đang học	
185	2056050033	Trần Mai Linh	20/07/2002	Tỉnh Hòa Bình	Nữ	TRUYENHINH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo Truyền hình	Đang học	
186	2056050040	Đỗ Hà Ngọc	08/11/2002	Tỉnh Bắc Kạn	Nữ	TRUYENHINH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo Truyền hình	Đang học	
187	2056050054	Trương Ngọc Trang	23/08/2001	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	TRUYENHINH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo Truyền hình	Đang học	
188	2056050020	Lê Thị Quỳnh Hoa	04/06/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TRUYENHINH_K40	Viện Báo chí - Truyền thông (PT)	Báo Truyền hình	Bảo lưu	
189	1955380015	Nguyễn Khánh Băng	20/11/2001	Tỉnh Hà Giang	Nữ	TTCS_K40	Khoa Tuyên truyền	Truyền thông chính sách	Đang học	
190	2055380012	Hàn Mạnh Duy	06/02/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	TTCS_K40	Khoa Tuyên truyền	Truyền thông chính sách	Đang học	
191	2055380011	Nguyễn Quý Dân	24/07/2001	Tỉnh Thái Bình	Nam	TTCS_K40	Khoa Tuyên truyền	Truyền thông chính sách	Bảo lưu	
192	2055380004	Nguyễn Hoàng Anh	07/12/2002	Tỉnh Nam Định	Nam	TTCS_K41	Khoa Tuyên truyền	Truyền thông chính sách	Bảo lưu	
193	2051050059	Nguyễn Quỳnh Anh	06/05/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TTĐC_K40A2	Viện Báo chí - Truyền thông	Sản phẩm truyền thông đại chúng	Đang học	
194	2051050103	Nguyễn Thị Tuyết	10/02/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	TTĐC_K40A2	Viện Báo chí - Truyền thông	Sản phẩm truyền thông đại chúng	Đang học	
195	2051050105	Triệu Thị Viện	04/09/2002	Tỉnh Yên Bái	Nữ	TTĐC_K40A2	Viện Báo chí - Truyền thông	Sản phẩm truyền thông đại chúng	Đang học	
196	2051050083	Phạm Thị Khánh Ly	15/12/2002	Tỉnh Phú Thọ	Nữ	TTĐC_K40A2	Viện Báo chí - Truyền thông	Sản phẩm truyền thông đại chúng	Bảo lưu	
197	2051050089	Nguyễn Thị Tú Ngọc	21/10/2002	Tỉnh Hà Tĩnh	Nữ	TTĐC_K40A2	Viện Báo chí - Truyền thông	Sản phẩm truyền thông đại chúng	Bảo lưu	
198	2056100057	Vũ Thị Ngọc Yến	14/07/2002	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	TTĐN_K40	Khoa Quan hệ Quốc tế	Thông tin đối ngoại	Đang học	
199	2051040025	Nguyễn Nhật Lệ	26/02/2002	Tỉnh Thái Nguyên	Nữ	TTĐPT_K40	Viện Báo chí - Truyền thông	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	Đang học	
200	2051040009	Vũ Minh Đức	24/05/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	TTĐPT_K40	Viện Báo chí - Truyền thông	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	Bảo lưu	
201	2051040035	Lê Nghĩa Phú	19/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	TTĐPT_K40	Viện Báo chí - Truyền thông	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	Bảo lưu	
202	2051040045	Phan Thị Thu Thảo	17/04/2002	Tỉnh Hà Nam	Nữ	TTĐPT_K40	Viện Báo chí - Truyền thông	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	Bảo lưu	
203	2051040018	Đỗ Thị Thu Hương	22/09/2002	Tỉnh Nam Định	Nữ	TTĐPT_K41	Viện Báo chí - Truyền thông	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	Đang học	
204	2055330008	Đặng Thị Ngọc Giang	28/10/2002	Tỉnh Nam Định	Nữ	TTHCM_K40	Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Đang học	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Tên lớp	Tên khoa	Chuyên ngành	Trạng thái	Ghi chú
205	2055330014	Phạm Thị Hải Hường	08/01/2002	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	TTHCM_K40	Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Đang học	
206	2055330019	Phan Đức Minh	17/04/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	TTHCM_K40	Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Đang học	
207	2055330025	Mai Xuân Thắng	24/11/2002	Tỉnh Phú Thọ	Nam	TTHCM_K40	Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Đang học	
208	2055330026	Đỗ Tuấn Thành	05/10/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	TTHCM_K40	Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Đang học	
209	2056160005	Bùi Lê Minh Ánh	04/11/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TTMKT (CLC)_K40A1	Khoa Quan hệ CC&QC	Truyền thông marketing (Chất lượng cao)	Đang học	
210	2056160021	Kiều Thị Ánh Lệ	28/03/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TTMKT (CLC)_K40A1	Khoa Quan hệ CC&QC	Truyền thông marketing (Chất lượng cao)	Đang học	
211	2056160024	Lê Hương Ly	25/11/2002	Tỉnh Hưng Yên	Nữ	TTMKT (CLC)_K40A1	Khoa Quan hệ CC&QC	Truyền thông marketing (Chất lượng cao)	Đang học	
212	2056160038	Lê Ngọc Trang	14/07/2002	Tỉnh Phú Thọ	Nữ	TTMKT (CLC)_K40A1	Khoa Quan hệ CC&QC	Truyền thông marketing (Chất lượng cao)	Đang học	
213	2056160023	Vũ Mỹ Linh	19/06/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TTMKT (CLC)_K40A1	Khoa Quan hệ CC&QC	Truyền thông marketing (Chất lượng cao)	Bảo lưu	
214	2056160034	Lê Lan Thanh	19/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TTMKT (CLC)_K40A1	Khoa Quan hệ CC&QC	Truyền thông marketing (Chất lượng cao)	Bảo lưu	
215	2056160048	Vũ Quang Anh	15/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	TTMKT (CLC)_K40A2	Khoa Quan hệ CC&QC	Truyền thông marketing (Chất lượng cao)	Đang học	
216	2056160053	Nguyễn Tùng Dương	15/07/2002	Tỉnh Hải Dương	Nam	TTMKT (CLC)_K40A2	Khoa Quan hệ CC&QC	Truyền thông marketing (Chất lượng cao)	Đang học	
217	2056160068	Phạm Kiều Khánh Linh	01/06/2002	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nữ	TTMKT (CLC)_K40A2	Khoa Quan hệ CC&QC	Truyền thông marketing (Chất lượng cao)	Bảo lưu	
218	2051070017	Trần Phương Hạnh	07/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TTQT_K40	Khoa Quan hệ Quốc tế	Truyền thông quốc tế	Bảo lưu	
219	2051070018	Nguyễn Minh Hiền	21/05/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	TTQT_K40	Khoa Quan hệ Quốc tế	Truyền thông quốc tế	Bảo lưu	
220	2055350004	Nguyễn Thị Châu Anh	28/08/2002	Tỉnh Thanh Hóa	Nữ	VHPT_K40	Khoa Tuyên truyền	Văn hóa phát triển	Đang học	
221	2055350036	Nguyễn Đức Mạnh	28/08/2002	Liên Bang Nga	Nam	VHPT_K40	Khoa Tuyên truyền	Văn hóa phát triển	Đang học	
222	2055350047	Nguyễn Xuân Thắng	17/03/2002	Thành phố Hà Nội	Nam	VHPT_K40	Khoa Tuyên truyền	Văn hóa phát triển	Đang học	
223	2055350066	Lê Cẩm Tú	31/03/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	VHPT_K40	Khoa Tuyên truyền	Văn hóa phát triển	Đang học	
224	1955350006	Nguyễn Đình Minh Công	20/11/2001	Thành phố Hà Nội	Nam	VHPT_K40	Khoa Tuyên truyền	Văn hóa phát triển	Đang học	
225	2055350029	Trần Thùy Linh	01/05/2002	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	VHPT_K40	Khoa Tuyên truyền	Văn hóa phát triển	Bảo lưu	
226	2055350037	Nguyễn Trà Mi	03/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	VHPT_K40	Khoa Tuyên truyền	Văn hóa phát triển	Bảo lưu	
227	2055350048	Khuất Phương Thảo	09/06/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	VHPT_K40	Khoa Tuyên truyền	Văn hóa phát triển	Bảo lưu	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Tên lớp	Tên khoa	Chuyên ngành	Trạng thái	Ghi chú
228	2055350026	Đoàn Minh Khánh	20/05/1999	Tỉnh Nam Định	Nam	VHPT_K41	Khoa Tuyên truyền	Văn hóa phát triển	Đang học	
229	2058020034	Phạm Trà My	14/12/2002	Thành phố Hà Nội	Nữ	XBĐT_K40	Khoa Xuất Bản	Xuất bản điện tử	Đang học	
230	2058020046	Cao Thị Thanh Thanh	15/03/2002	Tỉnh Nam Định	Nữ	XBĐT_K40	Khoa Xuất Bản	Xuất bản điện tử	Đang học	
231	2058020054	Đặng Thùy Trang	21/06/2002	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	XBĐT_K40	Khoa Xuất Bản	Xuất bản điện tử	Đang học	
232	2058020057	Phạm Ngọc Tuấn	11/05/2002	Tỉnh Nam Định	Nam	XBĐT_K40	Khoa Xuất Bản	Xuất bản điện tử	Đang học	
233	2058020058	Vũ Thị Tú Uyên	03/11/2002	Tỉnh Thái Bình	Nữ	XBĐT_K40	Khoa Xuất Bản	Xuất bản điện tử	Đang học	
234	2058020009	Bùi Ngọc Diệp	20/08/2002	Tỉnh Quảng Ninh	Nữ	XBĐT_K40	Khoa Xuất Bản	Xuất bản điện tử	Bảo lưu	
235	2058020042	Nguyễn Thị Thu Phương	18/06/2002	Tỉnh Kon Tum	Nữ	XBĐT_K41	Khoa Xuất Bản	Xuất bản điện tử	Bảo lưu	
236	2053010018	Đỗ Thu Hà	01/05/2000	Thành phố Hà Nội	Nữ	XHH_K40	Khoa Xã hội học và Phát triển	Xã hội học	Bảo lưu	
237	2053010054	Đỗ Cẩm Thương	05/02/2002	Tỉnh Hưng Yên	Nữ	XHH_K40	Khoa Xã hội học và Phát triển	Xã hội học	Bảo lưu	

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA K40 (2020 - 2024) VÀ SINH VIÊN HỌC CÙNG LÚC HAI CHƯƠNG TRÌNH (SONG BẢNG) CHƯA TỐT NGHIỆP

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Khóa học N1	Chuyên ngành N1	Khóa học N2	Chuyên ngành N2	Ghi chú
1	2050010002	Cao Nguyễn Quốc Anh	TRIET_K40	40	Triết học Mác – Lênin	40	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	
2	2050010006	Trần Thu Anh	TRIET_K40	40	Triết học Mác – Lênin	40	Sản phẩm truyền thông đại chúng	
3	2050010019	Kim Minh Huy	TRIET_K40	40	Triết học Mác – Lênin	40	Sản phẩm truyền thông đại chúng	
4	2050010024	Nguyễn Xuân Khoa	TRIET_K40	40	Triết học Mác – Lênin	43	Báo mạng điện tử	
5	2050010038	Nguyễn Thị Bích Phương	TRIET_K40	40	Triết học Mác – Lênin	40	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	
6	2050010050	Vũ Thị Phương Trang	TRIET_K40	40	Triết học Mác – Lênin	40	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	
7	2050010051	Lê Thiện Thanh Trúc	TRIET_K40	40	Triết học Mác – Lênin	40	Sản phẩm truyền thông đại chúng	
8	2050100002	Lê Quế Anh	LSD_K40	40	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	40	Báo phát thanh	
9	2050100034	Lê Ngọc Thùy Linh	LSD_K40	40	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	41	Báo Truyền hình	
10	2050100040	Trần Nhật Nam	LSD_K40	40	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	40	Báo in	
11	2050100050	Đặng Hải Thành	LSD_K40	40	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	40	Báo Truyền hình	
12	2050100057	Nguyễn Huyền Trang	LSD_K40	40	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	40	Báo Truyền hình	
13	2051010001	Vũ Hoài An	CTXH_K40	40	Công tác xã hội	40	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	
14	2051010011	Phạm Thị Hương Giang	CTXH_K40	40	Công tác xã hội	40	Báo mạng điện tử	
15	2051020008	Đinh Quang Duy	KTCT_K41	41	Kinh tế chính trị	41	Báo Truyền hình	
16	2051020035	Lưu Mai Anh Sơn	KTCT_K40	40	Kinh tế chính trị	40	Báo mạng điện tử	
17	2051020038	Đỗ Thị Trang	KTCT_K40	40	Kinh tế chính trị	40	Báo mạng điện tử	
18	2051070036	Đào Minh Tâm	TTQT_K40	40	Truyền thông quốc tế	40	Báo Truyền hình	
19	2052010001	Nguyễn Thị An	NNA_K40	40	Biên dịch ngôn ngữ Anh	40	Báo Truyền hình	
20	2052010003	Nguyễn Đức Anh	NNA_K40	40	Biên dịch ngôn ngữ Anh	41	Biên dịch ngôn ngữ Anh	
21	2052020032	Vương Ngọc Phước	XĐĐ_K40	40	Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước	40	Chính trị phát triển	
22	2053010001	Lê Phương Anh	XHH_K40	40	Xã hội học	40	Quan hệ công chúng chuyên nghiệp	
23	2053010029	Nguyễn Khánh Linh	XHH_K40	40	Xã hội học	40	Truyền thông quốc tế	

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Khóa học N1	Chuyên ngành N1	Khóa học N2	Chuyên ngành N2	Ghi chú
24	2053010042	Nguyễn Anh Quân	XHH_K40	40	Xã hội học	40	Báo Truyền hình	
25	2053010047	Hoàng Phương Thảo	XHH_K40	40	Xã hội học	40	Quan hệ công chúng chuyên nghiệp	
26	2054030026	Nguyễn Trường Khôi	QLC_K40	40	Quản lý công	40	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	
27	2055270088	Nguyễn Thị Thảo Nhi	QLKT_K40A2	40	Quản lý kinh tế	40	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	
28	2055270093	Hoàng Thị Thắm	QLKT_K40A2	40	Quản lý kinh tế	40	Quan hệ công chúng chuyên nghiệp	
29	2055270101	Nguyễn Thị Thu Trang	QLKT_K40A2	40	Quản lý kinh tế	40	Quan hệ công chúng chuyên nghiệp	
30	2055290033	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	KT&QL_K40	40	Kinh tế và Quản lý	40	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	
31	2055300032	Nguyễn Nhật Hà Linh	QLHĐTTVH_K40	40	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	40	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	
32	2055300051	Trần Lê Phương Thảo	QLHĐTTVH_K40	40	Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa	40	Quay phim truyền hình	
33	2055310004	Nguyễn Phương Anh	CTPT_K40A1	40	Chính trị phát triển	40	Báo phát thanh	
34	2055310007	Lương Đình Bách	CTPT_K40A1	40	Chính trị phát triển	40	Quảng cáo	
35	2055310032	Nguyễn Hà Sĩ	CTPT_K40A1	40	Chính trị phát triển	40	Quan hệ chính trị và truyền thông quốc tế	
36	2055310079	Nguyễn Thị Phương Thúy	CTPT_K40A2	40	Chính trị phát triển	40	Quảng cáo	
37	2055320001	Hà Đường An	QLXH_K40	40	Quản lý xã hội	40	Sản phẩm truyền thông đại chúng	
38	2055320005	Nguyễn Mỹ Anh	QLXH_K40	40	Quản lý xã hội	40	Sản phẩm truyền thông đại chúng	
39	2055320016	Quản Trọng Hải	QLXH_K40	40	Quản lý xã hội	40	Báo mạng điện tử	
40	2055330020	Nguyễn Văn Phong	TTHCM_K40	40	Tư tưởng Hồ Chí Minh	40	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	
41	2055360005	Nguyễn Thị Hiền Anh	CSC_K40	40	Chính sách công	40	Sản phẩm truyền thông đa phương tiện	
42	2055360012	Phạm Thành Công	CSC_K40	40	Chính sách công	40	Quan hệ công chúng chuyên nghiệp	
43	2055360019	Phạm Thị Minh Hằng	CSC_K40	40	Chính sách công	40	Sản phẩm truyền thông đại chúng	
44	2055360034	Phạm Hoàng Bảo Ngọc	CSC_K40	40	Chính sách công	40	Quan hệ công chúng chuyên nghiệp	
45	2055360039	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	CSC_K40	40	Chính sách công	40	Quan hệ công chúng chuyên nghiệp	
46	2055370063	Tổng Thành Văn	QLHCNN_K40	40	Quản lý hành chính nhà nước	40	Báo in	
47	2055380039	Nguyễn Thị Hồng Nhung	TTCS_K40	40	Truyền thông chính sách	40	Quan hệ công chúng chuyên nghiệp	
48	2055380054	Vũ Thu Trang	TTCS_K40	40	Truyền thông chính sách	40	Sản phẩm truyền thông đại chúng	
49	2056020035	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	BAOIN_K40	40	Báo in	40	Biên dịch ngôn ngữ Anh	
50	2056110018	Nguyễn Thái Hoàng	QHCT&TTQT_K40	40	Quan hệ chính trị và truyền thông quốc tế	40	Biên dịch ngôn ngữ Anh	
51	2056110051	Phùng Trí Trung	QHCT&TTQT_K40	40	Quan hệ chính trị và truyền thông quốc tế	40	Biên dịch ngôn ngữ Anh	